

# **TRƯỜNG THPT BÌNH TÂN**

## **TỔ: LỊCH SỬ**

### **HƯỚNG DẪN HỌC SINH HỌC TẬP**

#### **MÔN: LỊCH SỬ KHỐI 12**

##### **Tuần 1 Tiết 1**

### **I. NỘI DUNG CẦN ĐẠT:**

-Giúp học sinh thấy được những sự kiện quan trọng của tình hình thế giới sau CTTG II:

- + Sự hình thành trật thế mới sau chiến tranh thế giới thứ 2: Hội nghị Ianta (2/1945).
- + Sự thành lập tổ chức Liên hợp quốc (mục đích, nguyên tắc hoạt động cơ bản ...).
- Rèn luyện kĩ năng tư duy khái quát; biết nhận định, đánh giá những vấn đề lớn của lịch sử thế giới.
- Giúp học sinh nhận thức rõ sau CTTG II tình hình thế giới diễn ra ngày càng căng thẳng, diễn biến phức tạp, đặc biệt giữa 2 phe.
- Giúp học sinh liên hệ với cách mạng Việt Nam thời kì này, đặc biệt là biết đặt cách mạng Việt Nam trong mối liên hệ mật thiết với cách mạng thế giới.
- Qua bài học học sinh thấy được quan hệ quốc tế sau CTTG2, Liên hợp quốc là tổ chức quốc tế có vị trí quan trọng trong việc gìn giữ hòa bình, an ninh thế giới..., mối quan hệ giữa VN với LHQ ra sao?

### **II. NỘI DUNG BÀI HỌC**

#### *Phần một*

#### **LỊCH SỬ THẾ GIỚI HIỆN ĐẠI TỪ NĂM 1945 ĐẾN NĂM 2000**

##### *Chương I: SỰ HÌNH THÀNH TRẬT TỰ THẾ GIỚI MỚI SAU*

##### *CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI ( 1945 – 1949)*

##### *Bài 1: SỰ HÌNH THÀNH TRẬT TỰ THẾ GIỚI MỚI SAU*

##### *CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI (1945 -1949)*

### **I. HỘI NGHỊ IANTA (2/1945) VÀ NHỮNG THỎA THUẬN GIỮA BA CƯỜNG QUỐC**

#### **1. Bối cảnh lịch sử:**

- Đầu 1945, chiến tranh thế giới II bước vào giai đoạn cuối, nhiều vấn đề quan trọng và cấp bách được đặt ra

- + Nhanh chóng đánh bại các nước phát xít.

- + Tổ chức lại thế giới sau chiến tranh.

- + Phân chia thành quả chiến thắng của các nước thắng trận.

- Trong bối cảnh đó, từ 4 → 11/2/1945, nguyên thủ 3 nước Liên Xô, Mỹ, Anh họp ở IANTA.

## **2. Nội dung của hội nghị**

- Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật.

- Liên Xô sẽ tham gia chống Nhật ở châu Á, sau khi đánh bại phát xít Đức.

- Thành lập tổ chức Liên hiệp quốc để duy trì hòa bình, an ninh thế giới.

- Thỏa thuận về việc đóng quân nhằm giải giáp quân phát xít, phân chia phạm vi ảnh hưởng ở châu Âu và châu Á.

\* Ở châu Âu: - Liên xô chiếm Đông Đức, Đông Béclin, Đông Âu.

- Mỹ, Anh, Pháp chiếm Tây Đức, Tây Béclin, Tây Âu.

- Áo, Phần Lan trung lập.

\* Ở châu Á:

- Ảnh hưởng Liên Xô: Mông Cổ, Bắc Triều Tiên, Nam Xakhalin, 4 đảo thuộc quần đảo Curin.

- Ảnh hưởng Mỹ và phương Tây: Nhật Bản, Nam Triều Tiên, Đông Nam Á, Nam Á, Tây Á.

**3. Tác dụng:** Những quyết định trên trở thành khuôn khổ trật tự thế giới mới, thường được gọi là trật tự 2 cực IANTA

## **II. SỰ THÀNH LẬP LIÊN HỢP QUỐC**

### **1. Sự thành lập**

- Từ 25/4- 26/6/1945, đại biểu 50 nước họp tại Xan Phranxixcô (Mỹ) để thông qua Hiến chương và tuyên bố thành lập Liên hợp quốc

- Ngày 24/10/1945 bản Hiến chương chính thức có hiệu lực và được coi là “ngày Liên hợp quốc”.

### **2. Mục đích**

- Duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

- Phát triển mối quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa các nước trên cơ sở tôn trọng nguyên tắc bình đẳng và quyền dân tộc tự quyết.

### **3. Nguyên tắc hoạt động**

- Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc.
- Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước.
- Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kỳ nước nào.
- Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.
- Chung sống hòa bình và sự nhất trí giữa 5 nước lớn ( Liên Xô, Mĩ, Anh, Pháp và Trung Quốc)

### **4. Tổ chức Liên hợp quốc : gồm 6 cơ quan chính**

- + **Đại hội đồng** : gồm đại diện các nước thành viên, mỗi năm họp một lần
- + **Hội đồng Bảo an** : là cơ quan trọng yếu trong việc duy trì hòa bình và an ninh thế giới. Mọi quyết định của Hội đồng bảo an phải được sự nhất trí của 5 nước ủy viên thường trực
- + **Hội đồng Kinh tế và Xã hội**
- + **Hội đồng Quản thác**
- + **Tòa án Quốc tế**
- + **Ban Thư ký** : cơ quan hành chính – tổ chức của Liên hợp quốc, đứng đầu là Tổng thư kí với nhiệm kỳ 5 năm
- Ngoài ra Liên hợp quốc còn có hàng trăm tổ chức chuyên môn khác. Trụ sở đặt tại Niu-Ooc.
- Đến 2006 Liên hợp quốc có 192 thành viên. Tháng 9/1977 Việt Nam là thành viên 149 của Liên hợp quốc

#### **\* Vai trò của LHQ**

- Đây là tổ chức quốc tế lớn nhất, Liên hợp quốc giữ vai trò quan trọng trong việc gìn giữ hòa bình, an ninh quốc tế. Góp phần giải quyết các vụ tranh chấp, xung đột khu vực. Phát triển mối quan hệ giao lưu, hợp tác về kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa
- Trên thực tế Liên hợp quốc chịu sự chi phối của các nước lớn, đặc biệt là Mỹ; đòi hỏi Liên hợp quốc phải cải tổ cơ cấu theo xu hướng dân chủ hóa.

\* **Hạn chế** : Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc không giải quyết được cuộc xung đột kéo dài ở Trung Đông, không ngăn ngừa được việc Mĩ gây chiến tranh với Irắc (2003).

**TRƯỜNG THPT BÌNH TÂN**

**TỔ: LỊCH SỬ**

**HƯỚNG DẪN HỌC SINH HỌC TẬP**

**MÔN: LỊCH SỬ KHỐI 12**

**Tuần 2 Tiết 2**

### **I. NỘI DUNG CẦN ĐẠT:**

- Giúp học sinh biết được những nét lớn về công cuộc xây dựng CNXH của Liên Xô từ 1945 đến giữa những năm 70: Khĩ khăn của Liên Xô sau chiến tranh thế giới thứ 2; công cuộc khôi phục kinh tế từ 1945 - 1950; công cuộc xây dựng CNXH.

- Học sinh biết phân tích, tổng hợp, đánh giá sự kiện lịch sử.

- Khâm phục tinh thần lao động, tự lực, tự cường của nhân dân Liên Xô.

- Thấy được ưu điểm của nhà nước XHCN và những hạn chế nhất định trong vấn đề phát triển kinh tế- Thấy được những thành tựu xây dựng CNXH ở Liên Xô 1 nước lớn, tích cực đóng góp đến vị thế của Liên Xô trên trường quốc tế. Liên Xô thực sự 1 thành trì của CNXH.

- Việt Nam vận dụng cơ hội trong quan hệ quốc tế như thế nào để giành độc lập và xây dựng đất nước.

### **II. NỘI DUNG BÀI HỌC**

**Chương II: LIÊN XÔ VÀ CÁC NƯỚC ĐÔNG ÂU (1945 – 1991)**

**LIÊN BANG NGA ( 1945 – 2000)**

**Bài 2: LIÊN XÔ VÀ CÁC NƯỚC ĐÔNG ÂU (1945 – 1991)**

**LIÊN BANG NGA ( 1945 – 2000)**

#### **I. LIÊN XÔ VÀ CÁC NƯỚC ĐÔNG ÂU TỪ NĂM 1945 ĐẾN GIỮA NHỮNG NĂM 70**

##### **1. Liên Xô**

##### **a. Công cuộc khôi phục kinh tế (từ 1945 đến 1950)**

- Sau chiến tranh thế giới II, Liên Xô chịu tổn thất nặng nề (hơn 27 triệu người chết, 1710 thành phố và hơn 70 ngàn làng mạc, 32 ngàn xí nghiệp bị tàn phá nặng nề...)

- Với tinh thần tự lực tự cường, nhân dân Liên Xô hoàn thành kế hoạch 5 năm (1946 – 1950) khôi phục kinh tế trong 4 năm 3 tháng.

+ 1947 công nghiệp được phục hồi.

+ Sản lượng công nghiệp 1950 tăng 73% so với trước chiến tranh.

+ Sản xuất nông nghiệp 1950 đạt mức trước chiến tranh.

+ 1949 chế tạo thành công bom nguyên tử.

## **b. Liên Xô tiếp tục xây dựng CNXH (từ 1950 đến nửa đầu những năm 1970)**

### ***\* Liên Xô tiến hành các kế hoạch dài hạn và đạt nhiều thành tựu to lớn***

- Công nghiệp: là cường quốc công nghiệp đứng thứ II thế giới (sau Mỹ) đi đầu trong các ngành công nghiệp vũ trụ, điện hạt nhân...

- Nông nghiệp: sản lượng tăng trung bình hằng năm là 16% (những năm 60)

- Khoa học – kỹ thuật:

+ 1957 phóng vệ tinh nhân tạo

+ 1961 phóng tàu vũ trụ đưa nhà du hành vũ trụ I. Gagarin bay vòng quanh trái đất

- Xã hội : chính trị tương đối ổn định, tỉ lệ công nhân chiếm 55% số người lao động trong nước, trình độ học vấn của người dân không ngừng nâng cao.

- Đối ngoại: thực hiện đường lối đối ngoại hòa bình, tích cực ủng hộ cách mạng thế giới, giúp đỡ các nước xã hội chủ nghĩa.

### ***\* Ý nghĩa thành tựu trên:***

- Thể hiện tính ưu việt của CNXH trên mọi lĩnh vực: xây dựng kinh tế, nâng cao đời sống củng cố quốc phòng.

- Làm đảo lộn toàn bộ chiến lược của đế quốc Mỹ và đồng minh của Mỹ.

- Liên Xô trở thành trụ cột của hệ thống XHCN, là chỗ dựa cho hòa bình và phong trào cách mạng thế giới.

## **2. Các nước Đông Âu: (HS đọc thêm SGK)**

## **3. Quan hệ hợp tác giữa các nước XHCN ở châu Âu: (HS đọc thêm SGK)**

## **II. LIÊN XÔ VÀ CÁC NƯỚC ĐÔNG ÂU TỪ GIỮA NHỮNG NĂM 70 ĐẾN 1991**

### **1. Sự khủng hoảng của chế độ XHCN ở Liên Xô : (HS đọc thêm SGK)**

### **2. Sự khủng hoảng của chế độ XHCN ở các nước Đông Âu : (HS đọc thêm SGK)**

### **3. Nguyên nhân tan rã của chế độ XHCN ở Liên Xô và các nước Đông Âu**

- Đường lối lãnh đạo của Đảng mang tính chủ quan, duy ý chí, quan liêu bao cấp... xã hội thiếu dân chủ và công bằng làm tăng sự bất mãn trong nhân dân.
- Không bắt kịp bước phát triển của khoa học – kỹ thuật.
- Khi tiến hành cải tổ phạm sai lầm nhiều mặt.
- Sự chống phá của các thế lực thù địch trong và ngoài nước

### **III. LIÊN BANG NGA TỪ 1991 – 2000**

Hiện nay, Liên bang Nga kế thừa địa vị pháp lý của Liên Xô tại Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc và trong các quan hệ quốc tế.

#### **\* Kinh tế**

- 1990 – 1995 : GDP luôn là số âm
- Từ 1996 kinh tế phục hồi (1997 tốc độ tăng trưởng là 0,5%, 2000 lên đến 9%)

**\* Chính trị:** 12/1993 Hiến pháp Liên bang Nga được ban hành, qui định thể chế Tổng thống Liên bang. Nước Nga phải đối mặt với sự tranh chấp giữa các đảng phái và xung đột sắc tộc

#### **\* Đối ngoại**

- Nước Nga ngả về phương Tây, khôi phục và phát triển quan hệ với các nước châu Á
- Từ 2000 chính quyền cố gắng phát triển kinh tế, ổn định chính trị, nâng cao vị thế quốc tế.